TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **TP. CẦN THƠ** ********	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HNGĐ – ST
Ngày: 28/9/2021
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - TP. CẦN THƠ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Hà

2. Bà Trần Thúy Kiên

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Điêu Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

- ***Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kiều Oanh

Ngày **28** tháng **9** năm **2021** tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 175/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021 về *" Tranh chấp ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa sơ thẩm số 123/TB -TA ngày 13 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị N** - sinh năm: 1972 (có mặt)

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H** - sinh năm: 1974 (vắng mặt lần thứ 2)

Cùng địa chỉ: khu vực F, phường M, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Lê Thị N trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 1995 bà và ông Nguyễn Văn H do mai mối và được gia đình chấp thuận nên tự nguyện tiến đến hôn nhân, vợ chồng có tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M (cũ) ngày 16/02/2004. Quá trình chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do ông H có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nên hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, không thể hàn gắn lại nên mỗi người đều có cuộc sống riêng. Nay bà xác định không còn tình cảm với ông H nên bà yêu cầu được ly hôn với ông H.

Về con chung: Quá trình chung sống bà và ông H có 01 con chung tên: Nguyễn Văn N, sinh ngày: 15/02/1999, hiện đã trưởng thành và đủ khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Văn H: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ ông H đến Tòa án để hòa giải, động viên các đương sự bỏ qua mâu thuẫn, trở về đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng ông không đến nên không tiến hành hòa giải được và cũng không ghi nhận được ý kiến của ông H về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Qua kết quả xác minh tại địa phương được biết ông Nguyễn Văn H, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu vực F, phường M, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ nhưng khoảng tháng 4/2021 cho đến nay ông H thường xuyên vắng mặt tại địa phương.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn bà Lê Thị N vẫn giữ nguyên yêu cầu và ý kiến đã trình bày trong quá trình Tòa án thu thập chứng cứ, không bổ sung gì thêm.

Bị đơn ông Nguyễn Văn H vắng mặt lần thứ 2, không có lý do.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký và việc chấp hành pháp luật của đương sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời phát biểu ý kiến và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Lê Thị N được ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

Về con chung: Ông, bà có 01 con chung tên: Nguyễn Văn N, sinh ngày: 15/02/1999, hiện đã trưởng thành và đủ khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung*:* Tách phần tài sản chung, nợ chung giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

Về án phí hôn nhân gia đình: Nguyên đơn phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để xét xử nhưng ông vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H là phù hợp theo quy định khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Nguyên đơn bà Lê Thị N yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Văn H nhưng ông vắng mặt không rõ lý do. Do đó, quan hệ pháp luật trong vụ án này được xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình mà cụ thể là " *Tranh chấp ly hôn* " được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Hiện ông Nguyễn Văn H có cư trú tại khu vực F, phường M, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Xét bà Lê Thị N và ông Nguyễn Văn H do mai mối và được gia đình chấp thuận nên tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, nhưng có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và bà N có đơn khởi kiện ly hôn đối với ông H nên Tòa án thụ lý xem xét, giải quyết theo thủ tục chung.

Xét yêu cầu ly hôn của bà N đối với ông H thì thấy: Bà N cho rằng trong quá trình chung sống giữa ông bà phát sinh mâu thuẫn do ông H có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nên hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, không thể hàn gắn lại được, hiện mỗi người đều có cuộc sống riêng không ai quan tâm đến nhau. Tại phiên tòa hôm nay, bà xác định không còn tình cảm với ông Nguyễn Văn H nên kiên quyết yêu cầu ly hôn với ông H.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông H đến Tòa án để hòa giải nhưng ông H đều vắng mặt, không có lý do. Từ đó cho thấy, ông H đã không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân với bà N cũng như không có thiện chí hoà giải hàn gắn tình cảm vợ chồng do mâu thuẫn giữa ông bà đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục kéo dài đời sống chung cũng không hạnh phúc. Nay bà N yêu cầu ly hôn với ông H là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] *Về con chung*: Qúa trình chung sống bà và ông H có 01 con chung tên: Nguyễn Văn N, sinh ngày: sinh ngày: 15/02/1999, hiện đã trưởng thành và đủ khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Lê Thị N xác định không có. Tuy nhiên, do ông H vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tách phần tài sản chung, nợ chung ra giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

[4] *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Nguyên đơn bà Lê Thị N phải chịu theo quy định pháp luật.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Các Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**** Tuyên án:***

1/ ***Về quan hệ hôn nhân***: Chấp nhận cho bà Lê Thị N được ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

2/ ***Về con chung***: Ông, bà có 01 con chung tên: Nguyễn Văn N, sinh ngày: 15/02/1999, hiện đã trưởng thành và đủ khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/***Về tài sản chung, nợ chung***: Tách phần tài sản chung, nợ chung giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

4/***Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm***: Nguyên đơn bà Lê Thị N phải nộp số tiền 300.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004005 ngày 02/4/2021, công nhận bà đã nộp xong.

5/***Về quyền kháng cáo***: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Chi Cục THA DS Q.Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Bá Lộc